

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2019/HNGĐ-ST

Ngày 29/10/2019

V/v: *Tranh chấp hôn nhân gia đình*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Hoàng Văn Thành.**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. **Ông Nguyễn Văn Hiễn.**
2. **Ông Đoàn Ngọc Sử.**
- *Thư ký phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh** – Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:*
Bà Lại Thị Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 67/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2019, về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2019/QĐXX-ST ngày 25 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Chị Hồ Thị Bích H**, sinh năm 1986

Trú tại: Khu I, xã T, Huyện P, tỉnh Phú Thọ

* *Bị đơn:* **Anh Nguyễn Thế A**, sinh năm 1975

Trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện Đông Hưng, Thái Bình.

(Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Thế A vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện ngày 24/6/2019 và tại bản tự khai ngày 26/6/2019 chị Hồ Thị Bích H nguyên đơn trình bày:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Chị kết hôn với anh Nguyễn Thế A ngày 12/01/2007 do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận được khoảng 1, 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, hay xảy ra cãi vã, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2010. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn với anh Nguyễn Thế A.

* *Về con chung:* Chị và anh Thế A có 01 con chung là Nguyễn Thu T, sinh ngày 05/4/2008, hiện con đang ở với chị. Ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh Thế A phải cấp dưỡng nuôi con.

* *Về tài sản*: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Đối với bị đơn anh Nguyễn Thế A: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Thế A không có mặt để tham gia tố tụng tại Tòa án.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 25/7/2019 đối với ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1950 (là bố đẻ anh Nguyễn Thế A); trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, trình bày như sau: Anh T và chị H có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông P, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết vợ chồng chung sống cùng gia đình ông được khoảng 3, 4 năm, sau đó không chung sống cùng gia đình ông nữa, trong cuộc sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, chị H cũng không có mâu thuẫn gì với vợ chồng ông nhưng chị H và anh Thế A đã sống ly thân được khoảng 9, 10 năm nay. Chị H đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở Phú Thọ sinh sống.

Các văn bản của Tòa án gửi cho anh Thế A ông đã nhận được và đã gọi điện thông báo cho anh Thế A, anh Thế A biết việc chị H xin ly hôn và anh có nói với ông: Nay chị H xin ly hôn anh đồng ý nhưng hiện anh đang đi làm ăn xa nên không đến Tòa án được đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh Thế A và chị H có 01 con chung là Nguyễn Thu T, sinh ngày 05/4/2008, hiện con đang ở với chị H, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ông đề nghị Tòa án gửi các văn bản tố tụng cho ông và ông cam kết sẽ thông báo ngay cho anh Thế A biết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đối với bị đơn tuy đã nhận được thông báo của Tòa án về việc chị H xin ly hôn nhưng anh Thế A vẫn vắng mặt không trực tiếp đến Tòa án làm việc nên việc chấp hành pháp luật của bị đơn là chưa nghiêm chỉnh.

- Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX về quan hệ hôn nhân căn cứ vào quy định của pháp luật xử cho chị Hồ Thị Bích H được ly hôn anh Nguyễn Thế A.

Về con chung: Chị H, anh Thế A có 01 con chung là Nguyễn Thu T, sinh ngày 05/4/2008, hiện con đang ở với chị H, trong quá trình giải quyết vụ án anh Thế A không đến Tòa án làm việc, vì vậy để đảm bảo quyền lợi cho con, cần giao con chung Nguyễn Thu T cho chị H trực tiếp nuôi là phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo quyền lợi cho con cũng như nguyện vọng của con và chấp nhận việc chị H không yêu cầu anh Thế A cấp dưỡng nuôi con, khi nào các đương sự có yêu cầu về việc thay đổi nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sẽ giải quyết sau.

Về tài sản: Chị H không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét toàn bộ các tài liệu chứng cứ và ý kiến của các đương sự tại các lời khai và tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại huyện Đông Hưng, quá trình giải quyết vụ án các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản mà chỉ giải quyết về quan hệ hôn nhân và con chung, vì vậy căn cứ vào các Điều 28; 35; 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân huyện Đông Hưng giải quyết là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Anh Thế A đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, tuy nhiên tại phiên tòa thứ nhất anh Thế A vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự HĐXX đã hoãn phiên tòa lần thứ nhất. Tại phiên tòa thứ hai anh Thế A vẫn tiếp tục vắng mặt, HĐXX căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh Thế A.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Bích H và anh Nguyễn Thế A kết hôn ngày 12/01/2007 do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận được khoảng 1, 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, hay xảy ra cãi vã, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2010. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin ly hôn anh Thế A, qua gia đình, anh Thế A đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án và đồng ý ly hôn với chị H. Tại biên bản xác minh tại UBND xã Đ, chính quyền địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

HĐXX thấy rằng chị H, anh Thế A ly thân khoảng 9, 10 năm nay không quan tâm, hỏi han đến nhau, không có mối ràng buộc về kinh tế nên xác định tình cảm vợ chồng giữa chị H, anh Thế A không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, tình trạng hôn nhân đã trầm trọng. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị H được ly hôn với anh Thế A là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị H, anh Thế A có 01 con chung là Nguyễn Thu T, sinh ngày 05/4/2008, hiện con đang ở với chị H, trong quá trình giải quyết vụ án anh Thế A không đến Tòa án làm việc, vì vậy để đảm bảo quyền lợi cho con, cần giao con chung Nguyễn Thu T cho chị H trực tiếp nuôi là phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo quyền lợi cho con cũng như nguyện vọng của con và chấp nhận việc chị H không yêu cầu anh Thế A cấp dưỡng nuôi con. Việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản: Chị Hồ Thị Bích H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Hồ Thị Bích H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Quyền kháng cáo: Chị Hồ Thị Bích H và anh Nguyễn Thế A có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 147 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51; 56; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hồ Thị Bích H được ly hôn anh Nguyễn Thế A.

2. Về con chung: Giao cho chị Hồ Thị Bích H trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Thu T, sinh ngày 05/4/2008 và chấp nhận việc chị H không yêu cầu anh Thế A phải cấp dưỡng nuôi con. Việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Chị Hồ Thị Bích H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hồ Thị Bích H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng, chị H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008062 ngày 26/6/2019 thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Chị Hồ Thị Bích H và anh Nguyễn Thế A có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Hưng;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Hoàng Văn Thành